TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày 14-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Công Tài

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Tuyên và bà Hồ Thị Thu Uyển

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Khải, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa: Ông Thái Lê Anh Tuấn - Kiểm Sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2025/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2025 và quyết định hoãn phiên toà số 06/2025/QĐST-HS ngày 05-3-2025 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, đối với bị cáo:

Đinh Văn H, sinh năm 1990, tại tỉnh An Giang; trú tại: Khu phố Đức L, thị trấn Đức P, huyện Bù Đ, tỉnh Bình Phước; nơi ở hiện nay: Khu phố Tân H, thị trấn Đức P, huyện Bù Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn K, sinh năm 1952 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; có vợ là Nguyễn Thị Thanh Hư, sinh năm 1989 và có 01 con, sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – có mặt.

- Bị hại: Ông Hồ Xuân Như Y, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn A, xã Cư K, huyện Cư J, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Ông Trương Vĩnh Nh, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ dân phố B, phường An L, thị xã Buôn H, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Ông Trương Đình R, sinh năm 1965; địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường An L, thị xã Buôn H, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Thanh Hư, sinh năm 1989; địa chỉ: Khu phố Tân H, thị trấn Đức P, huyện Bù Đ, tỉnh Bình Phước – vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bà Trương Thị Anh Tr, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ dân phố C, phường An L , thị xã Buôn H, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Ông Trương Hoàng L, sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ dân phố D, phường An L, thị xã Buôn H, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 01-8-2024, Đinh Văn H (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu: DOTHANH, biển kiểm soát: 93C - 104.01 (chủ sở hữu chị Nguyễn Thị Thanh Hư, trú tại khu phố Tân H, thị trấn Đức P, huyện Bù Đ, tỉnh Bình Phước, H là người chạy xe thuê cho chị Hư) đi từ tỉnh Đắk Lắk đến thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 06 giờ 15 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe đến Km 1861 + 700m đường Hồ Chí Minh thuộc thôn 10, xã Nam B, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông, với tốc độ khoảng 45km/h, phía trước có các xe ô tô lần lượt là xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi - Pajero Sport biển kiểm soát: 48A - 186.08 do anh Hồ Xuân Như y điều khiển; xe ô tô nhãn hiệu Mazda - CX5 biển kiểm soát: 47A - 606.87 do chị Trương Thị Anh Tr điều khiển và xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner, biển kiểm soát: 47A - 543.65 do anh Trương Hoàng L điều khiển. Phía trước xe ô tô của anh L có 01 xe ô tô tải lưu thông có tín hiệu rẽ phải nên anh L đạp thắng giảm tốc độ để giữ khoảng cách an toàn, các xe do anh Y và chị Tr điều khiển cũng đạp thắng để giữ khoảng cách an toàn với xe đi phía trước. Cùng lúc này, xe ô tô do H điều khiển cách xe của anh y khoảng 10m nhưng H không đạp thắng để giữ khoảng cách an toàn nên xe ô tô biển kiểm soát: 93C - 104.01 tông trực diện vào đuôi xe ô tô biển kiểm soát: 48A- 186.08. Sau đó, xe ô tô biển kiểm soát: 48A - 186.08 bị đẩy về phía trước tông trúng vào đuôi xe ô tô biển kiểm soát: 47A - 606.87 rồi xe ô tô này tiếp tục bị đẩy về phía trước tông trúng đuôi xe ô tô biển kiểm soát: 47A - 543.65. Hậu quả 04 xe ô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn tại Km 1861 + 700m đường Hồ Chí Minh thuộc thôn 10, xã Nam B, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông là đoạn đường thẳng, rải nhựa, rộng 11m, có vạch kẻ đứt quãng màu vàng phân chia 02 chiều xe chạy, mỗi phần đường rộng 5,5m, hai bên có dân cư sinh sống đông đúc. Khám nghiệm theo hướng từ huyện Đắk M đi thành phố Gia Ng, chọn mép đường phải theo hướng khám nghiệm làm mép đường chuẩn, lấy trụ điện số 476ĐSO/128 làm mốc cố định.

Tại hiện trường phát hiện dấu vết phanh (thắng) xe màu đen, không ngắt quãng rộng 0,4m, dài 3,4m, đầu và cuối vết thắng lần lượt cách mép đường chuẩn 4m. Cách trục sau xe ô tô tải biển kiểm soát: 93C-104.01 là 0,15m, tâm trục bánh xe phía trước và sau bên phải lần lượt cách mép đường chuẩn là 3,6m và 3,8m. Tâm trục

trước bên trái của xe ô tô tải cách mốc cố định 12,7m. Từ tâm trục bánh xe phía trước xe ô tô tải biển kiểm soát: 93C- 104.01 khoảng cách 5,65m là vị trí tâm trục sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát: 48A- 186.08, tâm trục bánh xe phía trước và sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát: 48A- 186.08 lần lượt cách mép đường chuẩn là 3m và 3,1m, tâm trục bánh xe phía trước bên trái cách mốc cố định 10,1m. Từ tâm trục bánh xe phía trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát: 48A- 186.08 khoảng cách 3,6m là vị trí tâm trục sau bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 47A- 606.87 lần lượt cách mép đường chuẩn là 3,15m, tâm trục trước bên trái cách mốc cố định 11,3m. Từ tâm trục bánh xe phía trước bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 47A-606.87 khoảng cách 3,6m là vị trí tâm trục sau bên phải của xe ô tô biển kiểm soát: 47A- 543.65, tâm trục bánh xe phía trước và sau bên phải của xe ô tô biển kiểm soát: 47A- 543.65 lần lượt cách mép đường chuẩn là 2,7m và 3m, tâm trục trước bên trái của xe cách mốc cố định 18m.

Quá trình khám nghiệm xác định tổng cộng 03 vùng va chạm được đánh dấu (X1, X2, X3) trên sơ đồ hiện trường. Vị trí (X1) là vùng xảy ra va chạm đầu tiên cách mép đường chuẩn 5,1m, cách mốc cố định 14,2m, cách vị trí (X2) 13,1m. Vị trí (X2) cách mép đường chuẩn 4,2m, cách mốc cố định 10,9m, cách vị trí (X3) 4,9m. Vị trí (X3) cách mép đường chuẩn 4,1m, cách mốc cố định 12,6m.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường và các dấu vết ghi nhận tại hiện trường xác định điểm va chạm đầu tiên của vụ tai nạn là vị trí (X1) giữa phần trước xe ô tô tải biển kiểm soát: 93C-104.01 với đuôi xe ô tô con biển kiểm soát 48A-186.08.

Kết quả khám nghiệm phương tiện đối với xe ô tô tải biển kiểm soát: 93C-104.01 xác định: Ốp mặt nạ phía trước bị biến dạng so với vị trí ban đầu 0,03m, bể vỡ trên vùng kích thước (0,55x0,5)m và cong vênh hướng từ trước ra sau. Lưới tản nhiệt bị bể vỡ, biến dạng kích thước (1,15x0,3)m, bị đẩy lùi so với vị trí ban đầu 0,03m. Ốp nhựa bảo vệ phía dưới đèn chiếu sáng bị bung rời khỏi chốt cố định. Phần nhựa bảo vệ cản trước của xe bị biến dạng, cong vênh hướng từ trước ra sau trên vùng kích thước (1,8x0,03)m, cách mặt đất 0,55m. Biển kiểm soát bị cong vênh, biến dạng. Cản phía trước bị biến dạng, cong vênh hằn từ ngoài vào trong so với vị trí ban đầu 0,05m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện đối với xe ô tô con biển kiểm soát: 48A-186.08 xác định: Nắp ca bô bị bung rời khỏi chốt cố định và bị trầy xước, mài mòn trên vùng kích thước (0,6x0,1)m. Phần ốp nhựa phía trên cản xe có nhiều vết mài mòn, trầy xước, biến dạng, bung rời khỏi chốt cố định kích thước (1,4x0,4)m. Hộp đèn và đèn phía trước, đèn cầu gầm bên trái bị bể vỡ, bung rời khỏi chốt cố định. Biển kiểm soát gắn ở đầu xe bị bể vỡ hoàn toàn, cong vênh và biến dạng. Lưới tản nhiệt bị đẩy hướng từ ngoài vào trong, lệch khỏi vị trí ban đầu 0,05m. Cản trước bị biến dạng, bể vỡ, đẩy từ ngoài vào trong 0,03m, trên vùng kích thước (01x0,1)m. Khung sắt phía dưới lưới tản nhiệt bị cong vênh từ ngoài vào trong 0,06m, trên vùng kích thước (0,8x0,15)m. Kính chắn gió phía sau bị bể vỡ hoàn toàn kích thước (1,2x0,47)m. Cần gạt nước phía sau xe bị biến dạng, cong vênh từ sau ra trước, lệch

khỏi vị trí cố định ban đầu 0,05m. Hộp bảo vệ đèn xi nhan bên trái bị bong rời khỏi vị trí cố định và bể vỡ đèn báo hiệu dừng xe, kích thước (0,3x0,15)m. Hộp bảo vệ đèn xi nhan bên phải bị bong rời khỏi vị trí cố định và trên vùng kích thước (0,3x0,15m). Toàn bộ phần cốp xe bị cong vênh, biến dạng hoàn toàn hướng từ sau ra trước, kích thước (1,25x 0,6)m so với vị trí ban đầu 0,06m, cách mặt đất 0,75m. Ốp nhựa cản sau bị biến dạng, bể vỡ, móp méo hướng từ ngoài vào trong, từ sau ra trước diện tích (1,4x0,2)m so với vị trí ban đầu 0,06m. Phần nhựa bảo vệ bánh xe phía trước, sau bên trái bị bong rời khỏi chốt cố định 0,03m, cách mặt đất 0,9m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện đối với xe ô tô con biển kiểm soát: 47A-606.87 xác định: Nắp ca bô bị cong vênh, biến dạng hướng từ trước ra sau. Kính chắn gió phía trước bị rạn nứt kích thước (0,65x0,7)m. Hộp bảo vệ đèn chiếu sáng bên phải phía trước bị bể vỡ. Lưới tản nhiệt ở phần đầu xe ô tô bị bể vỡ hoàn toàn kích thước (0,8x0,25)m. Hộp nhựa bảo vệ phía dưới lưới tản nhiệt bị bể vỡ hoàn toàn kích thước (01x0,2)m. Biển kiểm soát gắn phía trước xe bị cong vênh so với ban đầu 0,05m. Mặt nạ phía trước bên phải xe bị bể vỡ trên vùng kích thước (0,3x0,1)m. Toàn bộ 02 hệ thống túi khí của hàng ghế tài xế và phụ bị bung rời khỏi vị trí cố định. Cốp sau xe ô tô bị cong vênh, đẩy từ ngoài vào trong so với ban đầu 0,1m trên vùng kích thước (1,2x0,5)m. Cản phía sau xe bị biến dạng, móp méo kích thước (0,9x0,25)m, cách mặt đất 0,65m, bung ra khỏi vị trí ban đầu 0,05m. Ốp nhựa phía dưới cản xe bị cong vênh, biến dạng so với vị trí ban đầu 0,12m, trên vùng kích thước (01x0,25)m, cách mặt đất 0,55m. Nắp cốp sau và phần khoá nắp cốp sau bị hư hỏng hoàn toàn. Hệ thống dây điện túi khí, dây điện vô lăng, hộp điều khiển túi khí bị hư hỏng. Hệ thống sơn khung sườn xe bị bong tróc, mài mòn ở nhiều vị trí dẫn đến hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm phương tiện đối với xe ô tô con biển kiểm soát: 47A-543.65 xác định: Phần cốp xe bị móp méo, cong vênh hướng từ ngoài vào trong so với ban đầu 0,03m, trên vùng kích thước (1,3x0,4)m. Ốp bảo vệ phần phía trên cản xe bị bể vỡ hư hỏng hoàn toàn. Cản dưới bị trầy xước kích thước (0,4x0,2)m, cách mặt đất 0,65m. Vùng ngoài bô xe có vết trầy xước kích thước (0,07x0,02)m.

Bản Kết luận giám định ngày 19-8-2024 của Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông kết luận: Tổ giám định không có cơ sở xác định tình trạng an toàn kỹ thuật hệ thống phanh và hệ thống lái của các xe ô tô biển kiểm soát 93C-104.01, biển kiểm soát 48A-186.08, biển kiểm soát 47A-606.87, biển kiểm soát 47A-543.65 trước khi xảy ra tai nạn vào ngày 01/8/2024. Tại thời điểm giám định an toàn kỹ thuật ngày 15-8-2024, hệ thống phanh và hệ thống lái của các xe ô tô biển kiểm soát 93C-104.01, biển kiểm soát 48A-186.08, biển kiểm soát 47A- 606.87, biển kiểm soát 47A- 543.65 đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật theo quy định. Tại Biên bản đo nồng độ cồn vào lúc 07 giờ 15 phút ngày 01-8-2024 thể hiện Đinh Văn H không có cồn trong hơi thở.

Tại Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS ngày 10-9-2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Song kết luận: Giá trị thiệt hại tính thành tiền đối với 04 xe ô tô (xe ô tô tải biển kiểm soát 93C- 104.01; xe ô tô con biển kiểm soát 48A-186.08; xe ô tô con biển kiểm soát 47A-606.87; xe ô tô con biển

kiểm soát 47A-543.65) là chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu của tài sản trước khi bị hư hỏng. Trong đó: Chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu của tài sản trước khi bị hư hỏng đối với 01 xe ô tô tải, mang biển kiểm soát 93C- 104.01 là: 5.300.000 đồng. Chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu của tài sản trước khi bị hư hỏng đối với 01 xe ô tô con, mang biển kiểm soát 48A- 186.08 là: 71.450.000 đồng. Chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu của tài sản trước khi bị hư hỏng đối với 01 xe ô tô con, mang biển kiểm soát 47A-606.87 là 263.693.290 đồng. Chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu của tài sản trước khi bị hư hỏng đối với 01 xe ô tô con, mang biển kiểm soát 47A- 543.65 là: 8.065.440 đồng. Tổng giá trị thiệt hại tính thành tiền của các tài sản trên là: 348.508.730 đồng.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS-ĐS ngày 15-01-2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song quyết định truy tố bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên toà bị hại ông Trương Đình R thừa nhận bị cáo khai tại phiên toà là đúng diễn biến sự việc xảy ra tai nạn ngày 01-8-2024, ông R cho rằng việc xảy ra tai nạn này là khách quan không ai mong muốn và bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, đã bồi thường một phần thiệt hại. Do đó, ông R đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra ông Trương Đình R yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 130.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo khó khăn về kinh tế và ăn năn hối cải, do đó tại phiên toà ông R yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho ông số tiền 80.000.000 đồng. Sau khi ông R đưa ra số tiền bồi thường thiệt hại thì giữa bị cáo Đinh Văn H và ông Trương Đình R thống nhất thoả thuận là bị cáo Đinh Văn H phải bồi thường cho ông Trương Đình R số tiền 80.000.000 đồng, thời gian trả tiền ngày 10-02-2026. Bị cáo Đinh Văn H và ông Trương Đình R đề nghị Toà án ghi nhận trong bản án.

Kết quả tranh luận tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Đức P, huyện Bù Đ, tỉnh Bình Phước và gia đình phối hợp với Uỷ ban nhân dân thị trấn Đức P giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho anh Trương Vĩnh Nh là chủ sở hữu xe ô tô con biển kiểm soát 47A- 543.65 số tiền 8.065.440 đồng; bồi thường cho anh Hồ Xuân Như Y là chủ sở hữu xe ô tô con biển kiểm soát 48A- 186.08 số tiền 20.000.000 đồng; bồi thường cho ông Trương Đình R là chủ sở hữu xe ô tô con biển kiểm soát 47A-606.87 số tiền 100.000.000 đồng; bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thanh Hư là chủ sở hữu xe ô tô tải biển kiểm soát 93C-104.01 số tiền 6.000.000 đồng. Bị hại anh Trương Vĩnh Nh, anh Hồ Xuân Như Y và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Thanh Hư, chị Trương Thị Anh Tr, anh Trương Hoàng L không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt vấn đề giải quyết.

Tại phiên toà giữa bị cáo Đinh Văn H và bị hại ông Trương Đình R thống nhất thoả thuận là bị cáo Đinh Văn H phải bồi thường cho ông Trương Đình R số tiền 80.000.000 đồng, thời gian trả tiền ngày 10-02-2026. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thoả thuận trong bản án.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan điều tra trả lại 01 xe ô tô tải biển kiểm soát: 93C-104.01 cho Đinh Văn H là người được uỷ quyền nhận lại tài sản; 01 xe ô tô con biển kiểm soát: 48A-186.08 cho anh Hồ Xuân Như Y; 01 xe ô tô con biển kiểm soát: 47A-606.87 cho anh Trương Đình R; 01 xe ô tô con biển kiểm soát: 47A-543.65 cho anh Trương Vĩnh Nh là những chủ sở hữu hợp pháp. Trả lại 01 giấy đăng ký xe ô tô số: 018089 đối với xe ô tô biển kiểm soát: 93C – 104.01, chủ xe Nguyễn Thị Thanh Hư, nhãn hiệu: DOTHANH, số loại: MIGHTY, số khung: 17BPHD000385, số máy: D4DBHJ646663 do CA tỉnh Bình Phước cấp ngày 16-3-2018; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô biển kiểm soát: 93C-104.01, số EB 0796492 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 93-03D cấp ngày 28-3-2024 cho Đinh Văn H là người được uỷ quyền hợp pháp. Trả lại 01 giấy đăng ký xe ô tô số: 47 000335 đối với xe ô tô biển kiểm soát: 47A-606.87, chủ xe: Trương Đình R, nhãn hiệu: MAZDA, số loại: CX5, số khung: PE50357605, số máy: RN2KD2W7APM121425 do CA TX Buôn H cấp ngày 14-11-2023; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số: 661145979778 mang tên Trương Thị Anh Tr cấp ngày 19-04-2024 cho ông Trương Đình R. Trả lại 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát: 47A-543.65; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện xe ô tô mang biển kiểm soát: 47A-047.38; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trương Vĩnh Nh; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trương Hoàng L cho anh Trương Vĩnh Nh. Trả lại 01 Giấy phép lái xe hạng B2, số 460.175.001.817, mang tên ông Hồ Xuân Như Y, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 26-01-2017; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 48 000.630, do Công an huyện Cư Jút cấp ngày 31-5-2023, chủ xe: Ông Hồ Xuân Như Y, biển số đăng ký: 48A-186.08; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô biển kiểm soát: 48A-186.08, số:

DB 2235073 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 47-04D cấp ngày 11-6-2024 cho anh Hồ Xuân Như Y.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C, số 700186005663, mang tên Đinh Văn H, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Nông cấp ngày 18-9-2023. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Đinh Văn H là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên toà bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Đắk Song, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, xác định vào khoảng 06 giờ 15 phút ngày 01-8-2024, tại Km 1861 + 700m đường Hồ Chí Minh thuộc thôn 10, xã Nam B, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông, Đinh Văn H điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu: DOTHANH, biển kiểm soát 93C-104.01 không giữ khoảng cách an toàn với xe đi cùng chiều phía trước nên tông trực diện vào đuôi xe ô tô biển kiểm soát: 48A-186.08. Sau đó, xe ô tô biển kiểm soát: 48A-186.08 bị đẩy về phía trước tông trúng vào đuôi xe ô tô biển kiểm soát 47A-606.87 rồi xe ô tô này tiếp tục bị đẩy về phía trước tông trúng đuôi xe ô tô biển kiểm soát 47A-543.65. Hậu quả, gây thiệt hại về tài sản 343.208.730 đồng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.

[3]. Xét hành vi của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và điều khiển được hành vi của mình, pháp luật buộc bị cáo phải biết quyền sở hữu hợp pháp về tài sản luôn được bảo vệ. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật mà bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác, mặt khác còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, đặc biệt trong thời gian gần đây tình hình tai nạn giao thông xảy ra trên địa bàn ngày càng tăng và rất nghiêm trọng. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4]. *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Trương Vĩnh Nh là chủ sở hữu xe ô tô con biển kiểm soát 47A-543.65 số tiền 8.065.440 đồng; bồi thường cho anh Hồ Xuân Như Y là chủ sở hữu xe ô tô con biển kiểm soát 48A- 186.08 số tiền 20.000.000 đồng; bồi thường cho ông Trương Đình R là chủ sở hữu xe ô tô con biển kiểm soát 47A-606.87 số tiền 100.000.000 đồng; bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thanh Hư là chủ sở hữu xe ô tô tải biển kiểm soát 93C-104.01 số tiền 6.000.000 đồng để khắc phục hậu quả; bị hại là anh Trương Vĩnh Nh và anh Hồ Xuân Như Y có đơn xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, tại phiên toà ông Trương Đình R đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 51 và không có tình tiết tăng nặng tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Từ những tình tiết trên Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà xử hình phạt tù nH cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự cũng đảm bảo được mục đích của hình phạt. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Đức P, huyện Bù Đ, tỉnh Bình Phước và gia đình phối hợp với Uỷ ban nhân dân thị trấn Đức P giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Trương Vĩnh Nh là chủ sở hữu xe ô tô con biển kiểm soát 47A- 543.65 số tiền 8.065.440 đồng; bồi thường cho anh Hồ Xuân Như Y là chủ sở hữu xe ô tô con biển kiểm soát 48A- 186.08 số tiền 20.000.000 đồng; bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thanh Hư là chủ sở hữu xe ô tô tải biển kiểm soát 93C-104.01 số tiền 6.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Anh Trương Vĩnh Nh, anh Hồ Xuân Như Y không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với thiệt hại xe ô tô biển kiểm soát 47A-606.87 của ông Trương Đình R là chủ sở hữu: Theo kết luận định giá tài sản ngày 10-9-2024 của Hội đồng định giá tài

sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk S, chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu của tài sản trước khi bị hư hỏng tổng số tiền là 263.693.290 đồng, bị cáo đã bồi thường được số tiền 100.000.000 đồng. Quá trình điều tra ông Trương Đình R yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm 130.000.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận định: Xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra: Trong vụ án này có thiệt hại xảy ra và có lỗi của bị cáo, chiếc xe ô tô biển kiểm soát 93C-104.01 gây tai nạn là thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị Thanh Hư. Bị cáo được chị Hư giao xe và có lập hợp đồng uỷ quyền giao cho bị cáo được quyền chiếm hữu, sử dụng và chịu mọi trách nhiệm khi có thiệt hại xảy ra. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra theo quy định tại khoản 2 Điều 601 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06-9-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, ông Trương Đình R yêu cầu bị cáo phải bồi thường là có căn cứ. Tại phiên toà giữa bị cáo Đinh Văn H và bị hại ông Trương Đình R thống nhất thoả thuận là bị cáo Đinh Văn H phải bồi thường cho ông Trương Đình Ry số tiền 80.000.000 đồng, thời gian trả tiền ngày 10-02-2026 và đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thoả thuận trong bản án. Hội đồng xét xử xét thấy sự thoả thuận giữa bị cáo và ông R là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Do đó, cần ghi nhận sự thoả thuận giữa bị cáo và ông R trong bản án.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận việc Cơ quan điều tra trả lại 01 xe ô tô tải biển kiểm soát: 93C-104.01 cho Đinh Văn H là người được uỷ quyền nhận lại tài sản; 01 xe ô tô con biển kiểm soát: 48A-186.08 cho anh Hồ Xuân Như Y; 01 xe ô tô con biển kiểm soát: 47A-606.87 cho anh Trương Đình R; 01 xe ô tô con biển kiểm soát: 47A-543.65 cho anh Trương Vĩnh Nh là những chủ sở hữu hợp pháp. Trả lại 01 giấy đăng ký xe ô tô số: 018089 đối với xe ô tô biển kiểm soát: 93C – 104.01, chủ xe Nguyễn Thị Thanh Hư, nhãn hiệu: DOTHANH, số loại: MIGHTY, số khung: 17BPHD000385, số máy: D4DBHJ646663 do CA tỉnh Bình Phước cấp ngày 16-3-2018; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô biển kiểm soát: 93C-104.01, số EB 0796492 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 93-03D cấp ngày 28-3-2024 cho Đinh Văn H là người được uỷ quyền hợp pháp. Trả lại 01 giấy đăng ký xe ô tô số: 47 000335 đối với xe ô tô biển kiểm soát: 47A-606.87, chủ xe: Trương Đình R, nhãn hiệu: MAZDA, số loại: CX5, số khung: PE50357605, số máy: RN2KD2W7APM121425 do CA TX Buôn H cấp ngày 14-11-2023; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số: 661145979778 mang tên Trương Thị Anh Tr cấp ngày 19-04-2024 cho ông Trương Đình R. Trả lại 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát: 47A-543.65; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện xe ô tô mang biển kiểm soát: 47A-047.38; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trương Vĩnh Nh; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trương Hoàng L cho anh Trương Vĩnh Nh. Trả lại 01 Giấy phép lái xe hạng B2, số 460.175.001.817, mang tên ông Hồ Xuân Như Y, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 26-01-2017; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 48 000.630, do Công an

huyện Cư Jút cấp ngày 31-5-2023, chủ xe: Ông Hồ Xuân Như Y, biển số đăng ký: 48A-186.08; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô biển kiểm soát: 48A-186.08, số: DB 2235073 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 47-04D cấp ngày 11-6-2024 cho anh Hồ Xuân Như Y.

[7]. Xét 01 giấy phép lái xe hạng C, số 700186005663, mang tên Đinh Văn H, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Nông cấp ngày 18-9-2023 (kèm theo hồ sơ vụ án) xác định đây là giấy tờ hợp pháp của Đinh Văn H nên cần trả lại cho Đinh Văn H là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ và đúng pháp luật cần chấp nhận.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 1 khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".*

Xử phạt bị cáo Đinh Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Đức P, huyện Bù Đ, tỉnh Bình Phước và gia đình phối hợp với Uỷ ban nhân dân thị trấn Đức P giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Việc bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự thoả thuận giữa bị cáo Đinh Văn H và bị hại ông Trương Đình Ry. Buộc bị cáo Đinh Văn H phải bồi thường cho ông Trương Đình R số tiền 80.000.000 đồng, thời gian trả tiền vào ngày 10-02-2026.

Kể từ ngày ông Trương Đình R có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng Đinh Văn H còn phải trả cho ông Trương Đình R tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận việc Cơ quan điều tra trả lại 01 xe ô tô

tải biển kiểm soát: 93C-104.01 cho Đinh Văn H là người được uỷ quyền nhận lại tài sản; 01 xe ô tô con biển kiểm soát: 48A-186.08 cho anh Hồ Xuân Như Y; 01 xe ô tô con biển kiểm soát: 47A-606.87 cho anh Trương Đình R; 01 xe ô tô con biển kiểm soát: 47A-543.65 cho anh Trương Vĩnh Nh là những chủ sở hữu hợp pháp. Trả lại 01 giấy đăng ký xe ô tô số: 018089 đối với xe ô tô biển kiểm soát: 93C – 104.01, chủ xe Nguyễn Thị Thanh Hư, nhãn hiệu: DOTHANH, số loại: MIGHTY, số khung: 17BPHD000385, số máy: D4DBHJ646663 do CA tỉnh Bình Phước cấp ngày 16-3-2018; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô biển kiểm soát: 93C-104.01, số EB 0796492 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 93-03D cấp ngày 28-3-2024 cho Đinh Văn H là người được uỷ quyền hợp pháp. Trả lại 01 giấy đăng ký xe ô tô số: 47 000335 đối với xe ô tô biển kiểm soát: 47A-606.87, chủ xe: Trương Đình R, nhãn hiệu: MAZDA, số loại: CX5, số khung: PE50357605, số máy: RN2KD2W7APM121425 do CA TX Buôn H cấp ngày 14-11-2023; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số: 661145979778 mang tên Trương Thị Anh Tr cấp ngày 19-04-2024 cho ông Trương Đình R. Trả lại 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát: 47A-543.65; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện xe ô tô mang biển kiểm soát: 47A-047.38; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trương Vĩnh Nh; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trương Hoàng L cho anh Trương Vĩnh Nh. Trả lại 01 Giấy phép lái xe hạng B2, số 460.175.001.817, mang tên ông Hồ Xuân Như Ý, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 26-01-2017; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 48 000.630, do Công an huyện Cư Jút cấp ngày 31-5-2023, chủ xe: Ông Hồ Xuân Như Y, biển số đăng ký: 48A-186.08; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô biển kiểm soát: 48A-186.08, số: DB 2235073 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 47-04D cấp ngày 11-6-2024 cho anh Hồ Xuân Như Y.

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C, số 700186005663, mang tên Đinh Văn H, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Nông cấp ngày 18-9-2023 cho Đinh Văn H.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng lưu trữ hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk S;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đoàn Công Tài